TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 933/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Kim L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:* Anh **Võ Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lê Thị Kim L**, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Và anh **Võ Văn T**, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim L và anh Võ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Võ Thị Ngọc Q sinh ngày 24/5/2016 cho anh Võ Văn T nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Kim L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị L được quyền thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung theo qui định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Thị Kim L tự nguyện chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07958 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

TRẦN TÚ ANH